

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [23307401] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417A)

CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: $14+1=15$

Số bài thi: $1.5...$

Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170007	Kiên Quốc	Bảo	12/09/2005	CCQ2417A		Bao	0,0	3,0	1,8
2	2124170032	Nguyễn Võ Ngọc Phước	Bảo	02/12/2006	CCQ2417A		Bao	7,2	8,5	8,0
3	2124170031	Đoàn Văn	Công	20/08/2006	CCQ2417A		Cong	1,0	0,0	0,4
4	2124170005	Nguyễn Mạnh	Cường	01/01/2003	CCQ2417A		hu	6,3	5,0	5,5
5	2124170004	Diệp Thanh	Đại	23/09/2003	CCQ2417A		Đau	0,0	3,0	1,8
6	2124170025	Nguyễn Thái	Đông	29/07/2006	CCQ2417A		Đau	1,0	3,0	2,2
7	2124170023	Hồ Văn	Đức	18/07/2006	CCQ2417A					
8	2124170035	Trần Thế	Hào	03/12/2006	CCQ2417A		Ha	5,7	6,0	5,9
9	2124170019	Võ Nhựt	Hào	31/08/2006	CCQ2417A		Ha	8,0	8,0	8,0
10	2124170307	Trịnh Quốc	Hiếu	16/01/2006	CCQ2417A		Hieu	6,2	6,0	6,1
11	2124170016	Vũ Bùi Xuân	Hiếu	02/03/2006	CCQ2417A		Hieu	7,0	7,0	7,0
12	2124170028	Vũ Huy	Hoàng	23/06/2006	CCQ2417A					
13	2124170017	Trần Lâm Gia	Hưng	11/06/2006	CCQ2417A					
14	2124170034	Trần Quốc	Huy	03/03/2006	CCQ2417A		Huy	5,8	5,0	5,3
15	2124170022	Nguyễn Hồng	Khiêm	18/04/2004	CCQ2417A		Khiem	7,0	6,0	6,4
16	2124170013	Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/04/2006	CCQ2417A					
17	2124170026	Nguyễn Phạm Đại	Lộc	31/01/2006	CCQ2417A					
18	2124170008	Nguyễn Phi	Long	14/10/2006	CCQ2417A		Long	7,8	8,5	8,2
19	2124170014	Đặng Minh	Nhật	18/07/2006	CCQ2417A		Nhu	7,5	7,0	7,2
20	2124170015	Võ Minh	Nhựt	05/03/2006	CCQ2417A		Nhu	6,3	7,0	6,7

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [23307406] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417C)
CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: 11+1=12
Số bài thi: 12
Số tờ giấy thi:.....

Đào Thành Sung Đào Thành Sung
NK SINH VIÊN NK SINH VIÊN

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170141	Trần Trương Trung	Chính	19/02/2006	CCQ2417D		<u>chính</u>	5,7	6,5	6,2
2	2124170136	Đoàn Khánh	Duy	24/09/2006	CCQ2417D		<u>duy</u>	6,7	6,0	6,3
3	2124170313	Dũng Mạnh Lê	Hoàng	07/01/2006	CCQ2417I		<u>2</u>	5,2	5,0	5,1
4	2124170309	Phạm Đăng	Khôi	19/06/2006	CCQ2417I		<u>khô</u>	5,2	5,0	5,1
5	2124170137	Đỗ Tấn	Lộc	13/04/2006	CCQ2417D		<u>lộc</u>	7,7	8,5	8,2
6	2124170134	Vũ Đình	Nam	23/07/2006	CCQ2417D		<u>nam</u>	7,3	9,0	8,3
7	2124170140	Nguyễn Văn	Nghĩa	19/06/2006	CCQ2417D		<u>nguyễn</u>	6,7	6,0	6,3
8	2124170139	Nguyễn Anh	Phong	03/06/2006	CCQ2417D		<u>phong</u>	2,0	6,0	4,4
9	2124170310	Điêu Thành	Tâm	11/05/2006	CCQ2417I					
10	2124170311	Đỗ Vĩnh	Thuận	05/09/2006	CCQ2417I		<u>thuận</u>	6,2	8,0	7,3
11	2124170135	Mai Quốc	Toàn	22/09/2006	CCQ2417D		<u>toàn</u>	5,8	7,0	6,5
12	2124170312	Ngô Minh	Trí	11/01/2006	CCQ2417I					
13	2124170133	Nguyễn Bá	Trung	31/08/2006	CCQ2417D		<u>trung</u>	6,3	8,5	6,7
14	2124170110	Thái Tuấn Quốc	Vương	06/06/2006	CCQ2417D		<u>vương</u>	7,2	7,0	7,1

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [23307415] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417I)
CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: $0.4 + 1 = 5$
Số bài thi:5.....
Số tờ giấy thi:.....

Đào Thành Sung *Đào Thành Sung* *Đào Thành Sung* *N.K. S.NEM*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170315	Đinh Ngọc	Bảo	25/07/2006	CCQ2417I		Bảo	7,3	6,5	6,8
2	2124170327	Phạm Văn	Hào	20/08/2006	CCQ2417I					
3	2124170314	Lê Thanh	Hòa	26/06/2005	CCQ2417I					
4	2124170319	Trần Gia	Huy	28/04/2006	CCQ2417A					
5	2124170321	Nguyễn Quốc	Khánh	23/07/2005	CCQ2417I					
6	2124170325	Đỗ Tuấn	Kiệt	20/08/2006	CCQ2417I		Kiệt	0,0	8,0	4,8
7	2124170326	Huỳnh Trọng	Nghĩa	10/02/2006	CCQ2417A					
8	2124170125	Huỳnh Trường	Phát	31/03/2005	CCQ2417D					
9	2124170116	Lưu Hoàng	Phúc	20/06/2005	CCQ2417D		Phúc.	7,7	8,5	8,2
10	2124170109	Đặng Đình	Phước	26/06/2004	CCQ2417D					
11	2124170317	Đỗ Hoàng	Quân	02/02/2006	CCQ2417I					
12	2124170124	Nguyễn Phước	Sang	20/03/2006	CCQ2417D					
13	2124170130	Nguyễn Trần Anh	Thái	08/03/2006	CCQ2417D		Thái	7,3	9,0	8,3
14	2124170320	Đỗ Văn	Thông	04/04/2006	CCQ2417I		Thông	8,0	7,5	7,7
15	2124170324	Trần Ngọc Đức	Trung	17/09/2006	CCQ2417I					
16	2124170328	Phạm Nhật	Trường	06/11/2006	CCQ2417I					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [23307416] - Thực tập điện cơ bản
ô tô (CCQ2417C)
CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: 15+2=17
Số bài thi:17..
Số tờ giấy thi:.....

Đào Thành Sung N.K. S. 454 Đào Thành Sung N.K. S. 454

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124170104	Nguyễn Minh	Hiếu	25/06/2005	CCQ2417C		<u>Minh</u>	4,5	5,5	5,1
2	2124170089	Nguyễn Công	Hiệu	13/10/2006	CCQ2417C		<u>Hiệu</u>	6,7	6,5	6,6
3	2124170285	Trần Minh	Khôi	25/12/2006	CCQ2417D		<u>Khôi</u>	2,0	3,0	2,6
4	2124170290	Vũ Hoàng Anh	Khôi	16/09/2005	CCQ2417C					
5	2124170105	Nguyễn Tấn	Lực	05/11/2006	CCQ2417C					
6	2124170244	Nguyễn Hoàng	Mỹ	27/12/2006	CCQ2417C		<u>Mỹ</u>	6,3	8,0	7,3
7	2124170092	Huỳnh Phan Tiến	Phát	14/12/2005	CCQ2417C		<u>Phat</u>	0,0	5,0	3,0
8	2124170103	Mạc Tấn	Phát	07/11/2006	CCQ2417C		<u>Phat</u>	1,3	6,0	4,1
9	2124170098	Trương Hồng	Phúc	16/06/2006	CCQ2417C		<u>Phuc</u>	7,7	7,5	7,6
10	2124170100	Dương Văn	Quan	10/06/2004	CCQ2417C		<u>Quan</u>	7,0	6,5	6,7
11	2124170284	Bùi Trần Ngọc	Quang	15/04/2006	CCQ2417C					
12	2124170286	Bùi Nhật Hoàng	Sang	25/01/2006	CCQ2417C		<u>Sung</u>	5,7	7,5	6,8
13	2124170207	Nguyễn Đình	Thỏa	25/08/2006	CCQ2417D		<u>Thoa</u>	7,0	6,0	6,4
14	2124170132	Phan Văn	Tiến	20/10/2006	CCQ2417D		<u>Tien</u>	8,0	8,5	8,3
15	2124170079	Điền Minh	Tú	23/03/2005	CCQ2417C		<u>Tu</u>	5,0	6,5	5,9
16	2124170091	Nguyễn Thanh	Tú	06/09/2006	CCQ2417C		<u>Tu</u>	4,0	6,0	5,2
17	2124170077	Nguyễn Trần Thái	Tuấn	08/12/2006	CCQ2417C		<u>Tuan</u>	6,7	6,5	6,6
18	2124170076	Trương Đình	Văn	28/12/2006	CCQ2417C		<u>Van</u>	6,8	6,5	6,6
19	2124170111	Phạm Văn	Văn	03/09/2006	CCQ2417D		<u>Van</u>	6,7	7,5	7,2
20	2124170166	Huỳnh Văn	Việt	26/09/2005	CCQ2417D		<u>Vo</u>	5,3	5,5	5,4